| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2020/Q□ST-VDS | *Hải Châu, Ngày 16 tháng 6 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH

# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**"V/v *Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"***

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Đức Hoàng** – Thẩm phán.

- Th- ký phiên họp*:* Bà **Võ Thị Tới –** Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp*:* Bà **Nguyễn Thị Ly Na** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2020 về việc "***Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi***" theo Quyết định mở phiên họp số 04/2020/QĐST-DS ngày 10.6.2020 của:

- ***Ng□ời yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

+ Bà **Nguyễn Thị M** - Sinh năm 1959; Địa chỉ: 11 Nguyễn V, phường T, quận Hải C, thành phố Đ.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Nguyễn V – Sinh năm: 1957; Địa chỉ: 11 Nguyễn V, phường T, quận C, thành phố Đ.

- Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết :

Bà Nguyễn Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn V là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho ông V.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay bà Nguyễn Thị M trình bày :

Bà và ông Nguyễn V cưới nhau vào năm 1988, sinh được 02 người con là bà Nguyễn Hoài Hiền N – Sinh năm 1988 và ông Nguyễn Tiến P – Sinh năm 1990. Gia đình bà đang sinh sống tại số 11 Nguyễn Văn T, phường T, quận H, TP Đ. Vào cuối năm 2017 thì chồng bà là ông Nguyễn V phát hiện căn bệnh u não, lúc đó bà đưa ông V vào bệnh viện chợ rẫy Hồ Chí Minh để chữa trị, qua quá trình điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy ông V có thuyên giảm bệnh tình đến tháng 10/2017 thì ông V được xuất viện về lại Đà Nẵng. Trong quá trình ở lại nhà, ông Vinh ăn uống sinh hoạt đi lại bình thường. Đến tháng 10/2019 thì ông V tái phát căn bệnh u não và được đưa đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Đến tháng 5/2020 thì chuyển qua bệnh viện 199 Bộ Công An. Sau đó ông V bị bệnh nặng hơn nên chuyển qua lại bệnh viện Đa khoa và nằm ở khoa Hồi sức tích cực chống độc. Nay bà Mai làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hải Châu tuyên bố ông Nguyễn V có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho ông V.

Theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị M, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định trưng cầu giám định số: 03/2020/QĐ-TCGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung về việc: Giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn V. Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đã có Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 449/KLGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 kết luận:

- Về y học: Ông Nguyễn V bị rối loạn tâm thần không biệt định do tổn thương não, rối loạn chức năng não và bệnh cơ thể (F06.9).
- Về năng lực hành vi dân sự: Ông Nguyễn V bị khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

***Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau***:

-Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu bà M đối với ông V có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi, đảm bảo người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

-Về nội dung: Căn cứ yêu cầu của đương sự và kết quả giám định của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung, đề nghị Toà án áp dụng Điều 23, 47, 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự; Điều 369, 370, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M về việc "*Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi* " đối với ông Nguyễn V và chỉ định bà Nguyễn Thị M là người giám hộ cho ông Nguyễn V.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hải Châu nhận định:

**[1]** Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn V là người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

**[2]** Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị M thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 449/KLGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 kết luận:

+ Về y học: Ông Nguyễn V bị rối loạn tâm thần không biệt định do tổn thương não, rối loạn chức năng não và bệnh cơ thể (F06.9).

+ Về năng lực hành vi dân sự: Ông Nguyễn V bị khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị M về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn V là người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi và bà đề nghị Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị M là người giám hộ cho ông Nguyễn V là phù hợp với nội dung trình bày của bà Nguyễn Thị M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tình trạng sức khỏe của ông Nguyễn V.

Như vậy, xét yêu cầu của bà M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 23, 47, 49, 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự; Điều 369,370, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

**[3]** Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân quận Hải Châu nên chấp nhận.

**[4]** Về chi phí cho việc giám định đối với ông Nguyễn V: Bà Nguyễn Thị M đã thanh toán xong.

**[5]** Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng tuy nhiên bà Nguyễn Thị M sinh năm 1959 đã 61 tuổi nên được miễn lệ phí căn cứ vào Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 cho nên được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

# QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào Điều 23, 47,49, 57 và Điều 58 của Bộ Luật dân sự;*

*Căn cứ Điều 369, 370, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.*

*Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M về việc *"**Yêu cầu Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi***".

**1.** Tuyên bố: Ông **Nguyễn V** – Sinh năm: 1957; Địa chỉ: Số nhà 11 Nguyễn V, phường T, quận C, thành phố Đ là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà **Nguyễn Thị M**, Sinh năm 1959; Địa chỉ: số nhà 11 Nguyễn Văn T, phường Thuận P, quận Hải C, thành phố Đ là người giám hộ cho ông Nguyễn V và được thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

**2.** Lệ phí giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị M được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

**3**. Ng- ời yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
**-** Ng- ời yêu cầu;
- VKSND Q. Hải Châu;
- UBND P.T;
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN ĐỨC HOÀNG**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/Q□ST-DS
Ngày 22 tháng 07 năm 2019
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Đức Hoàng –** Thẩm phán**.**
- Th- ký phiên họp*:* Bà **Nguyễn Thị Hoàng Hiếu –** Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà **Trần Thị Quỳnh Trang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày  tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 23/2019/QĐST-DS ngày 16.7.2019 của:

**1.** ***Ng□ời yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông **Lê Thành** - Sinh năm 1957 - Trú tại: 86/6D Đống Đa, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

**2.** ***Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích***: Bà **Phan Thị Nhung** - Sinh năm 1957 – Nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích : 86/6D Đống Đa, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**3**. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết :

Ông Lê Thành yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Nhung mất tích.

## NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên  họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hải Châu nhận định :

Ông Lê Thành và bà Phan Thị Nhung kết hôn với nhau vào năm 1980, có đăng ký kết hôn tại UBND ph- ờng An Hải Tây, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quãng Nam – Đà Nẵng (cũ). Sau khi kết hôn, ông bà chung sống tại nhà số 86/6D Đống Đa, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ông Lê Thành và bà Phan Thị Nhung có 03 ng- ời con chung là: Lê Phan Việt Tú – Sinh ngày 17.11.1982, Lê Phan Việt Tuấn – sinh ngày 10.7.1981 và Lê Anh Thư – Sinh ngày 13.7.1990.

Trong quá trình chung sống, đến tháng 12 năm 2005, bà Phan Thị Nhung đã bỏ nhà đi khỏi địa ph- ơng mà không biết lý do. Từ khi bà Nhung biệt tích đến nay ông Thành và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nh- ng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Nhung còn sống hay đã chết. Tháng 4/2017 ông Lê Thành có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phan Thị Nhung mất tích, đơn yêu cầu của ông Thành đ- ợc chính quyền địa ph- ơng xác nhận. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của ông Thành, Toà án nhân dân quận Hải Châu tiến hành xác minh đã thể hiện, bà Phan Thị Nhung đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 12 năm 2005 cho

đến nay và ra Quyết định thông báo tìm kiếm ng- ời bị yêu cầu tuyên bố mất tích là bà Phan Thị Nhung và đăng Quyết định tìm kiếm trên báo Nhân Dân 03 số liên tiếp vào các ngày 11, 12, 13 tháng 05 năm 2017, đồng thời phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp 11, 12, 13 tháng 5 năm 2017 theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Từ ngày đăng thông báo tìm kiếm đến nay đã quá 04 tháng, bà Phan Thị Nhung không đến Toà án nhân dân quận Hải Châu và cũng không có tin tức gì về bà Phan Thị Nhung. Xét yêu cầu của ông Lê Thành là có cơ sở, phù hợp với quy định tại điều 68 Bộ luật dân sự. Do vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Thành về việc tuyên bố ông bà Phan Thị Nhung mất tích là có căn cứ.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến và đề nghị Toà án áp dụng Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 369, 370, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự để ra quyết định tuyên bố bà Phan Thị Nhung mất tích. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ ông Lê Thành chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào Điều 68 của Bộ Luật dân sự;*

*Căn cứ Điều 369, điều 370, điều 387, điều 388 và điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.*

*Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thành về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích".

**1.** Tuyên bố: Bà **Phan Thị Nhung** - Sinh năm 1957 – Nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích : 86/6D Đống Đa, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã mất tích kể từ năm 2005.

**2.** Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Lê Thành phải chịu, nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Lê Thành đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 9295 ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ông Lê Thành đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

**3**. Ng- ời yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
**-** Ng- ời yêu cầu;
- VKSND Q. Hải Châu;

- UBND P.Thuận Phước

- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT**